

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 ngày 26/3/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025.

a. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2024:Dvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2024 (ĐHĐCĐ)		TH năm 2024		Tỷ lệ HT
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.141.150	2.668.300	2.287.180	2.638.414	98,8%
2	Doanh thu	1.760.727	2.224.118	2.194.119	2.359.678	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	63.500	164.500	32.088	181.363	110%
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%			
B	ĐẦU TƯ	162.589	238.589	24.610	221.638	92,9%
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	17.589	17.589	15.010	16.068	91,3%
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	145.000	221.000	9.600	205.570	93%

b. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2025	
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.016.564	2.337.070
2	Doanh thu	1.776.648	2.069.647
3	Lợi nhuận trước thuế	72.000	208.048
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	270.100	517.825
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	8.000	8.000
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng, Dự án Bất động sản Công nghiệp và Bổ sung vốn vào các Công ty con; đầu tư các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	262.100	509.825

Chi tiết có trong Báo cáo số: 165 /2025/BC-HDQT ngày 04 /3/2025 kèm theo)

Điều 2. Thông qua báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

(Chi tiết có trong Báo cáo số: 01/2025/BC-BKS ngày 04/3/2025 kèm theo)

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

(Chi tiết Tờ trình số: 166 /2025/TTr-HDQT ngày 04/3/2025 đính kèm).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty mẹ	Đồng	32.088.050.719
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	Đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ	Đồng	32.088.050.719
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC Công ty mẹ	Đồng	197.803.667.290
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC Hợp nhất	Đồng	259.454.325.126
6	Trích lập các quỹ	Đồng	155.562.500.000
6.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	125.062.500.000
6.2	Quỹ khen thưởng cho Người lao động, Quỹ phúc lợi	Đồng	10.000.000.000
6.3	Quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành Công ty	Đồng	500.000.000
6.4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Đồng	20.000.000.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	42.241.167.290

(Ghi chú: Theo quy định của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính thì Công ty mẹ chỉ được phân phối không vượt quá lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất).

Điều 5. Thông qua Báo cáo quyết toán chi trả tiền thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2025 như sau:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2024: Năm 2024, Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành > 100% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: $(\text{Doanh thu} + \text{lợi nhuận} * 2) / 3$), do đó: Công ty đã tri trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên bằng 100% tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên với số tiền: 1.880.000.000 đồng (Thực hiện theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024, đối với chức danh Phó chủ tịch HĐQT từ nhiệm từ ngày 19/08/2024 hưởng mức thù lao thành viên HĐQT 10.000.000 đồng/01 tháng).

2. Kế hoạch năm 2025: Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Đồng		45.000.000
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	Đồng	30.000.000	
3	Phó chủ tịch HĐQT	Đồng	25.000.000	
4	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Đồng		45.000.000
5	Thành viên HĐQT	Đồng	10.000.000	
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		25.000.000
7	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$ nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, KSV.

Điều 6. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

(Chi tiết Tờ trình số: 02/2025/TTr-BKS ngày 04/3/2025 đính kèm)

Điều 7. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 - 2029, đối với Ông Nguyễn Văn Sơn.

(Chi tiết trong Tờ trình số: 169 /TTr-HĐQT ngày 04/3/2025 đính kèm)

Điều 8. Thông qua danh sách nhân sự đủ điều kiện tham gia ứng cử, đề cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ V (2024- 2029):

- Ông Nguyễn Quang Luân

- Ông Lê Trọng Nghĩa

Điều 9. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Nguyễn Quang Luân	13.843.223	76,04	Trúng cử

Điều 10. Điều khoản thi hành:

Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ 26/03/2025./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT & Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2025

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**
Trụ sở chính: Tầng 7, Tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, Số 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 024 3354 5735 Fax: 024 33542 280
Giấy ĐKKD số: 0500313811 do Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp ngày 22/3/2024 (thay đổi lần thứ 21)
Thời gian tổ chức: Từ 9h00 đến 12h 45' ngày 26 tháng 03 năm 2025
Địa điểm tổ chức: Tầng 7, Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà - Hà Đông, Số 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội



I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông (sau đây được gọi chung là "**Đại biểu**") có quyền biểu quyết, được Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt Danh sách người sở hữu chứng khoán ngày 28/02/2025.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Báo cáo việc đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông như sau:

- Ông Hoàng Công Huân - Thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ công bố tỷ lệ đại biểu tham dự đại hội với kết quả như sau:
 - Tổng số cổ đông của công ty tính đến ngày 28/02/2025 là: 1408 cổ đông (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp
 - Tính đến 8 giờ 55 phút, đã có 24 đại biểu (tham dự đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền) đại diện cho 18.122.523 cổ phần trên tổng số 24.168.711 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 74,98%.
 - Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ của Công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

2. Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

- Đoàn chủ tịch:
 - Ông Vũ Trọng Vinh - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
 - Ông Lê Anh Trinh - Thành viên HĐQT/TGD - Thành viên
 - Ông Bùi Quang Chung - Trưởng ban kiểm soát - Thành viên

- Thư ký Đại hội:
 - Bà: Giang Thị Tuyết
 - Thư ký Công ty
- Ban kiểm phiếu:
 - Ông: Hoàng Công Huân
 - Trưởng Ban
 - Bà: Phạm Thị Dung
 - Thành viên
 - Bà: Bùi Thị Hoa
 - Thành viên
- Kết quả biểu quyết: 100 % đại biểu có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu như đã dự kiến của Ban tổ chức.

Dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Sông Đà 11 tiến hành chương trình.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Vũ Trọng Vinh – Chủ tọa Đại hội trình bày Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 gồm những nội dung sau:

- Thông qua quy chế làm việc của Đại Hội.
- Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và phương án tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025;
- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2024 – 2029);
- Thông qua quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024 - 2029)
- Thông qua danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024-2029);
 - Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 -2029)
 - Thảo luận;
 - Biểu quyết, bầu cử thông qua các nội dung cuộc họp;
 - Công bố kết quả biểu quyết; Kết quả bầu cử;
 - Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc đại hội.
- Đại hội biểu quyết với tỉ lệ 100 % nhất trí thông qua chương trình của Đại hội.

2. Ông Lê Anh Trình – Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

(Chi tiết Quy chế làm việc của Đại hội đính kèm)

➤ Đại hội biểu quyết với tỉ lệ 100 % nhất trí thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

3. Ông Lê Anh Trình – Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025.

a. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2024:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2024 (ĐHĐCĐ)		TH năm 2024		Tỷ lệ HT
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11	
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.141.150	2.668.300	2.287.180	2.638.414	98,8%
2	Doanh thu	1.760.727	2.224.118	2.194.119	2.359.678	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	63.500	164.500	32.088	181.633	110%
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%			
B	ĐẦU TƯ	162.589	238.589	24.610	221.638	92,9%
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	17.589	17.589	15.010	16.068	91,3%
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	145.000	221.000	9.600	205.570	93%

b. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2025	
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.016.564	2.337.070
2	Doanh thu	1.776.648	2.069.647
3	Lợi nhuận trước thuế	72.000	208.048
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	10%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	270.100	517.825
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	8.000	8.000
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng, Dự án BĐS Công nghiệp và Bổ sung vốn vào các Công ty con; đầu tư các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	262.100	509.825

(Chi tiết có trong Báo cáo số: 165 /2025/BC-HĐQT ngày 04/03/2025 kèm theo)

4. Ông Bùi Quang Chung - Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2024; phương hướng hoạt động năm 2025.

(Chi tiết có trong Báo cáo số: 01/2025/BC-BKS ngày 04/3/2025 kèm theo)

5. Ông Hoàng Công Huân - KTT Công ty trình bày:

5.1. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2024;

(Chi tiết Tờ trình số: 166/2025/TTr-HĐQT ngày 04/3/2025 đính kèm)

5.2. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

(Chi tiết Tờ trình số: 167/2025/TTr-HĐQT ngày 04/3/2025 đính kèm)

5.3. Tờ trình quyết toán lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 và Phương án chi trả lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025;

(Chi tiết Tờ trình số: 168 /2025/TTr-HĐQT ngày 04/3/2025 đính kèm)

6. Ông Bùi Quang Chung thay mặt đoàn chủ tịch trình bày:

6.1. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025;

(Chi tiết Tờ trình số: 02/2025/TTr-BKS ngày 04/3/2025 đính kèm)

6.2. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2024 – 2029);

(Chi tiết Tờ trình số: 169 /2025/TTr-HĐQT ngày 04/3/2025 đính kèm)

➤ Đại hội biểu quyết với tỉ lệ 100% nhất trí thông qua việc miễn nhiệm Ông Nguyễn Văn Sơn.

7. Ông Hoàng Công Huân - Trưởng ban bầu cử trình bày;

Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung TV. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024-2029)

➤ Đại hội biểu quyết với tỉ lệ 100 % nhất trí thông qua quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024 - 2029)

8. Ông Bùi Quang Chung - Thay mặt đoàn chủ tịch trình bày:

8.1. Tờ trình thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 - 2029)

(Chi tiết Tờ trình số: 275/2025/TTr-HĐQT ngày 25/03/2025 đính kèm)

Vào lúc 8h30 ngày 26/3/2025, Đại hội nhận được Công văn số 20/TCT-HĐQT ngày 25/03/2025 của Tổng Công ty Sông Đà - CTCP về công tác cán bộ Công ty cổ phần Sông Đà 11, đề cử Ông Lê Trọng Nghĩa để Đại hội bầu bổ sung là Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029.

Như vậy, danh sách nhân sự đủ điều kiện tham gia ứng cử, đề cử bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 -2029 như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chỗ ở hiện nay
1	Nguyễn Quang Luân	04/06/1983	Số 69A, ngách 624/16 Phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
2	Lê Trọng Nghĩa	03/02/1978	Phòng 12A06, CT1- KĐT Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội

➤ Đại hội biểu quyết với tỉ lệ 100% nhất trí thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2024 - 2029).

8.2. Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029:

- Ông Hoàng Công Huân – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn Bầu cử

- Cổ đông tiến hành Bầu cử bổ sung TV.HĐQT nhiệm kỳ (2024 – 2029) theo quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua

IV. THẢO LUẬN

Tại Đại hội các Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông đã tiến hành thảo luận:

- Các ý kiến của Tổng Công ty Sông Đà - CTCP tại Văn bản số 135/TCT-TCKT ngày 25/03/2025 về nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

- Các Cổ đông khác: Ông Tô Ngọc Sơn đại diện theo ủy quyền của Cổ đông Bùi Lan Hương, Cổ đông Đoàn Thị Thúy Vân đưa ra các câu hỏi đề nghị Đoàn chủ tịch Đại hội làm rõ một số nội dung: tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, tình hình đầu tư năm 2024; các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025; Công tác thu hồi công nợ tại Công trình Đường dây 230kV Xekaman 1 do Công ty CP Điện Việt Lào làm chủ đầu tư; việc triển khai công tác tăng vốn điều lệ; vấn đề phân phối lợi nhuận năm 2024.

Các ý kiến và kiến nghị của cổ đông đã được Đoàn Chủ tịch Đại hội làm rõ. Đối với một số nội dung cần số liệu chi tiết, Công ty sẽ phúc đáp bằng văn bản gửi tới các cổ đông.

Các cổ đông đều nhất trí với ý kiến phúc đáp của Đoàn chủ tịch.

V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

Tính đến 11h giờ 45 phút, đã có 30 đại biểu (tham dự đại hội trực tiếp và thông qua ủy quyền) đại diện cho 18.204.762 cổ phần trên tổng số 24.168.711 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 75,32% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Ông Hoàng Công Huân- Trưởng ban kiểm phiếu đã hướng dẫn các cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.

Cổ đông tiến hành biểu quyết.

Kết quả biểu quyết và bầu cử của Đại hội được ghi chi tiết tại Biên bản kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu của Đại hội lập và đọc trước toàn thể Đại hội.

VI. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ:

Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

- 1) Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, Đầu tư năm 2024; Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Tổng số phiếu biểu quyết	18.130.047	100
Hợp lệ	18.130.047	100
Không hợp lệ	0	0
Tán thành	14.034.087	77,41
Không tán thành	4.095.960	22,59
Không Ý kiến	0	0

2) Thông qua báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Tổng số phiếu biểu quyết	18.130.047	100
Hợp lệ	18.130.047	100
Không hợp lệ	0	0
Tán thành	18.130.047	100
Không tán thành	0	0
Không Ý kiến	0	0

3) Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Tổng số phiếu biểu quyết	18.130.047	100
Hợp lệ	18.130.047	100
Không hợp lệ	0	0
Tán thành	18.130.047	100
Không tán thành	0	0
Không Ý kiến	0	0

4) Thông qua tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Tổng số phiếu biểu quyết	18.130.047	100
Hợp lệ	18.130.047	100
Không hợp lệ	0	0
Tán thành	13.881.119	76,56
Không tán thành	4.150.060	22,89
Không Ý kiến	98.868	0,55

5) Thông qua tờ trình quyết toán lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2024 và Phương án chi trả lương, thù lao Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025.

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tổng số phiếu biểu quyết	18.130.047	100
Hợp lệ	18.130.047	100
Không hợp lệ	0	0
Tán thành	13.952.087	76,96
Không tán thành	4.095.960	22,59
Không Ý kiến	82.000	0,45

6) Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

Kết quả kiểm phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%)
Tổng số phiếu biểu quyết	18.130.047	100
Hợp lệ	18.130.047	100
Không hợp lệ	0	0

Tán thành	14.034.087	77,41
Không tán thành	4.095.960	22,59
Không Ý kiến	0	0

7) Kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Ông Nguyễn Quang Luân	13.843.223	76,04	Trúng cử
2	Ông Lê Trọng Nghĩa	4.360.239	23,95	

VII. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; Kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2025.
2. Thông qua báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.
3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.
4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.
5. Thông qua Báo cáo quyết toán chi trả tiền thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2024 và phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2025.
6. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.
7. Thông qua việc miễn nhiệm 01 Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.
8. Thông qua danh sách nhân sự đủ điều kiện tham gia ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024- 2029).
9. Thông qua kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Kết quả
1	Ông Nguyễn Quang Luân	13.843.223	76,04	Trúng cử

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI.

Bà: Giang Thị Tuyết - Thư ký Đại hội đọc Biên Bản họp Đại Hội đồng cổ đông và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 với tỷ lệ tán thành 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. Tất cả các cổ đông tham dự họp không có bất kỳ khiếu nại, kiến nghị nào đối với các nội dung đã thông qua tại Đại hội.

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Sông Đà 11 kết thúc vào hồi 12h45 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Giang Thị Tuyết

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK Hà Nội;
- TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HĐQT.



Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2025

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỶ V (2024-2029)**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
Trụ sở chính: Tầng 7 tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, Số 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại: 024 3354 5735 Fax: 024 33542 280
Giấy ĐKKD số: 0500313811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/03/2024 (thay đổi lần thứ 21)
Thời gian tổ chức: Từ 9^h00 đến 12^h45 ngày 26 tháng 03 năm 2025
Địa điểm tổ chức: Tầng 7, Tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, Số 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 11 với thành phần gồm có:

- | | |
|-----------------------|-------------------------|
| - Ông Hoàng Công Huân | - Trưởng Ban kiểm phiếu |
| - Bà Phạm Thị Dung | - Thành viên |
| - Bà Bùi Thị Hoa | - Thành viên |

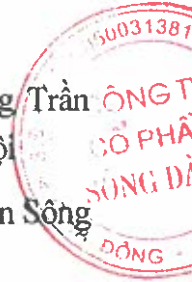
Đã tiến hành kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2029) như sau:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đến ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (28/02/2025) là: 24.168.711 cổ phần phổ thông, tương đương 24.168.711 phiếu biểu quyết.

2. Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày 28/02/2025 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp là 1408 cổ đông, đại diện cho 24.168.711 tổng số phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Tổng số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 11h00 ngày 26/03/2025 là 30 cổ đông, đại diện cho 18.204.762 phiếu biểu quyết, tương đương với 75,32% trên tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

4. Ban kiểm phiếu đã tiến hành phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:



4.1. Tổng số phiếu phát ra: 29 phiếu, đại diện cho 18.204.062 cổ phần (tương đương 18.204.062 phiếu bầu), bằng 99,996% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

4.2. Tổng số phiếu bầu thu về: 29 phiếu, đại diện cho 18.204.062 cổ phần (tương đương 18.204.062 phiếu bầu), bằng 99,996% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu bầu hợp lệ: 29 phiếu, đại diện cho 18.204.062 cổ phần (tương đương 18.204.062 phiếu bầu), bằng 100% số cổ phần tham gia bỏ phiếu và bằng 99,996% số cổ phần tham dự đại hội có quyền biểu quyết.

- Số phiếu bầu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần (tương đương 0 phiếu bầu), bằng 0% số cổ phần tham gia bỏ phiếu và bằng 0% tham dự đại hội có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu:

TT	Họ và tên	Tổng số quyền biểu quyết	Tỷ lệ
1	NGUYỄN QUANG LUÂN	13.843.223	76,04%
2	LÊ TRỌNG NGHĨA	4.360.239	23,95%

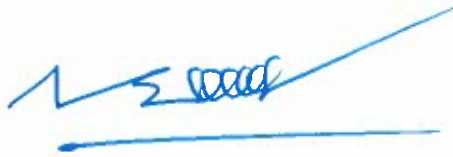
Như vậy, Ông: Nguyễn Quang Luân đã trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2029) của Công ty cổ phần Sông Đà 11:

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 11h40 ngày 26 tháng 03 năm 2025.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản kiểm phiếu này được lập thành 02 bản, được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và lưu tại Công ty cổ phần Sông Đà 11./.

**CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU
BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**



Hoàng Công Huân

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Bùi Thị Hoa



Phạm Thị Dung





Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2025

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**

Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11
Trụ sở chính : Tầng 7 tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, Số 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại : 024 3354 5735 Fax: 024 33542 280
Giấy ĐKKD số : 0500313811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 22/03/2024 (thay đổi lần thứ 21)
Thời gian tổ chức : Từ 9^h00 đến 12^h 45' ngày 26 tháng 03 năm 2025
Địa điểm tổ chức : Tầng 7, Tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, Số 131 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 11 với 03 thành viên được Đại hội thông qua, gồm có:

- Ông Hoàng Công Huân - Trưởng Ban kiểm phiếu.
- Bà Phạm Thị Dung - Thành viên;
- Bà Bùi Thị Hoa - Thành viên.

đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội như sau:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Sông Đà 11 đến ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ngày 28/02/2025) là 24.168.711 cổ phần phổ thông, tương đương 24.168.711 phiếu biểu quyết.

2. Tổng số cổ đông hoặc đại diện cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 11h00 ngày 26/03/2025 là 30 cổ đông, đại diện cho 18.204.762 phiếu biểu quyết, tương đương với 75,32% trên tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

3. Ban kiểm phiếu đã phát phiếu biểu quyết từng nội dung trình Đại hội, giám sát quá trình biểu quyết, thu hồi lại phiếu và tiến hành kiểm phiếu với kết quả cụ thể như sau:

3.1. Tổng số phiếu phát ra: 21 phiếu, đại diện cho 18.130.047 cổ phần (tương đương 18.130.047 phiếu), bằng 99,59% tổng số cổ phần tham dự đại hội.

3.2. Tổng số phiếu thu về: 21 phiếu, đại diện cho 18.130.047 cổ phần (tương đương 18.130.047 phiếu), bằng 99,59% tổng số cổ phần tham dự đại hội.



Trong đó:

- Số phiếu hợp lệ: 21 phiếu, đại diện cho 18.130.047 cổ phần (tương đương 18.130.047 phiếu), bằng 100% số cổ phần tham gia bỏ phiếu và bằng 99,59% số cổ phần tham dự đại hội có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần (tương đương 0 phiếu), bằng 0% số cổ phần tham gia bỏ phiếu và bằng 0% tham dự đại hội có quyền biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu:

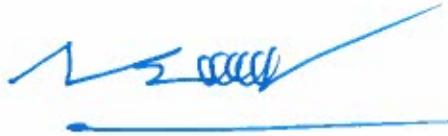
TT	NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG					
		Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Thông qua Báo cáo của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025	14.034.087	77,41%	4.095.960	22,59%	0	0%
2	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát	18.130.047	100%	0	0%	0	0%
3	Thông qua BCTC năm 2024 đã được kiểm toán	18.130.047	100%	0	0%	0	0%
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	13.881.119	76,56%	4.150.060	22,89%	98.868	0,55%
5	Thông qua Báo cáo quyết toán chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2024 và phương án tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025	13.952.087	76,96%	4.095.960	22,59%	82.000	0,45%
6	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025	14.034.087	77,41%	4.095.960	22,59%	0	0%

Như vậy, đối chiếu với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 11 và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tất cả 6 nội dung nêu trên.

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 12h 26 phút ngày 26 tháng 03 năm 2025.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.
Biên bản kiểm phiếu này được lập thành 02 bản, được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 và lưu tại Công ty cổ phần Sông Đà 11./.

**CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU
BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**



Hoàng Công Huân

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Bùi Thị Hoa



Phạm Thị Dung



BÁO CÁO

(Của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động và kết quả SXKD, đầu tư năm 2024; phương hướng hoạt động và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Thực hiện quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT, kết quả SXKD và đầu tư năm 2024, phương hướng hoạt động của HĐQT, kế hoạch sản xuất và đầu tư năm 2025 như sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024.

I. Cơ cấu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2024-2029) Công ty cổ phần Sông Đà 11 có 5 thành viên, cụ thể như sau:

- | | |
|-----------------------|--|
| - Ông Vũ Trọng Vinh | - Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 15/3/2024) |
| - Ông Đào Việt Hùng | - Phó chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 15/3/2024) |
| - Ông Nguyễn Văn Sơn | - Phó chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm từ ngày 15/3/2024 và có Đơn từ nhiệm ngày 19/8/2024) |
| - Ông Lê Anh Trình | - Thành viên (Bổ nhiệm từ ngày 15/3/2024) |
| - Ông Nguyễn Văn Hiếu | - Thành viên |

II. Kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024:

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn của HĐQT được quy định trong điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật, cụ thể:

1. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 15/3/2024.

2. Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 bao gồm:

a. Hội đồng quản trị đã họp định kỳ hàng quý và ban hành các Nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền và đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Số phiên họp thường kỳ: 04 cuộc họp thường kỳ
- Số phiên họp để giải quyết các hoạt động SXKD: 09 cuộc họp
- Trên cơ sở Các cuộc họp HĐQT và kết quả xin ý kiến Hội đồng quản trị, năm 2024 Hội đồng quản trị đã ban hành: 148 Nghị quyết.

b) Giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 bao gồm:

- Triển khai kế hoạch SXKD năm 2024;



- Đánh giá, phân tích, dự báo tình hình hoạt động kinh doanh theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho ban Tổng giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Công ty;

- Tiếp tục ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần;

- Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức công tác đấu thầu, toàn Công ty đã trúng thầu các công trình với giá trị: 1.935 tỷ đồng.

- Chỉ đạo, giám sát việc tổ chức thi công các dự án trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả, đặc biệt là dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối;

- Giám sát chỉ đạo công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ và cơ cấu nợ;

- Chỉ đạo thực hiện công tác chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện công tác tái cấu trúc Công ty đảm bảo hiệu quả;

- Kiểm tra tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước và các cơ quan chức năng, các quy định hoạt động của Công ty.

- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo các chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật, phù hợp với các quy định của Công ty;

- Chỉ đạo và giám sát các nội dung liên quan đến trách nhiệm của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Kết quả thực hiện SXKD năm 2024: (Chi tiết tại PHẦN II dưới đây).

III. Công tác quản trị Công ty:

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trong năm qua HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, thực hiện đầy đủ công tác báo cáo định kỳ, công bố thông tin theo quy định; thông qua các vấn đề thuộc quyền hạn, trách nhiệm của mình. Duy trì thường xuyên các phiên họp định kỳ và các phiên họp khác theo yêu cầu. Các thành viên HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc điều hành nhằm có sự thống nhất chung phương thức lãnh đạo, công tác tổ chức cán bộ, công tác sản xuất kinh doanh... để các hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và quy định của Công ty mang lại hiệu quả cho Công ty.

Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thường xuyên cập nhật các quy định mới của pháp luật về quản trị công ty đại chúng cũng như các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty.

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã hoạt động trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm, HĐQT đã ban hành nhiều nghị quyết, quyết định các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty (Báo cáo tình hình hoạt động quản trị năm 2024 ngày 20 tháng 01 năm 2025 đã được công bố trên trang thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội).

**PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN
TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2024**

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024 Công ty cổ phần Sông Đà 11 vừa phải tập trung giải quyết tồn tại của các công trình cũ vừa phải thực hiện thi công các gói thầu thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 và thực hiện kinh doanh vật tư thiết bị truyền tải điện. Đây là thách thức lớn, nhiệm vụ hết sức nặng nề và khó khăn đối với Ban lãnh đạo công ty cổ phần Sông Đà 11. Được sự quan tâm ủng hộ của các cổ đông, cùng với nỗ lực của Tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã chủ động tìm các giải pháp khắc phục khó khăn để triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện hoàn thành cơ bản kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2024:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2024 (ĐHĐCĐ)		TH năm 2024		Tỷ lệ HT
		Công ty mẹ	Tổ hợp SD11	Công ty mẹ	Tổ hợp SD11	
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.141.150	2.668.300	2.287.180	2.638.414	98,8%
2	Doanh thu	1.760.727	2.224.118	2.194.119	2.359.678	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	63.500	164.500	32.088	181.633	110%
4	Dự kiến tỷ lệ cố tức	10%	10%			
B	ĐẦU TƯ	162.589	238.589	24.610	221.638	92,9%
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	17.589	17.589	15.010	16.068	91,3%
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	145.000	221.000	9.600	205.570	93%

2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2024:

2.1. Đánh giá chung:

Sau hơn một năm thực hiện việc tái cấu trúc, đến nay Công ty đã phát triển và dần khắc phục các hạn chế, đồng thời linh động và phát huy năng lực quản lý điều hành, vận hành cho từng lĩnh vực ngành riêng biệt cụ thể như sau:

a. Đối với lĩnh vực xây lắp, Kinh doanh vật tư thiết bị:

- Công ty ngày càng khẳng định được thương hiệu, năng lực của mình trong ngành điện được Chính Phủ và Các đơn vị trong Tập đoàn Điện lực đánh giá và ghi nhận tạo điều kiện cho Công ty ngày càng phát triển;

- Khôi phục, mở rộng thêm được các lĩnh vực kinh doanh mới tăng thêm năng lực và hiệu quả cho Công ty;
- Dưới sự quản lý, điều hành theo mô hình mới, lĩnh vực xây lắp đã mang lại hiệu quả, Công ty đã có lợi nhuận từ mảng xây lắp sau nhiều năm bị lỗ.

b. Đối với lĩnh vực Quản lý, vận hành các Công ty, dự án Năng Lượng.

- Các nhà máy năng lượng hoàn thành được công tác duy tu, bảo dưỡng đảm bảo việc vận hành an toàn, hiệu quả, chi phí quản lý vận hành thấp.
- Tập trung xử lý, hoàn thiện các tồn tại về pháp lý của dự án: Đất đai, giấy phép hoạt động, các thủ tục pháp lý khác còn tồn tại từ giai đoạn trước.
- Đội ngũ cán bộ công nhân viên Các công ty được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp đáp ứng được năng lực quản lý vận hành

c. Đối với Công tác đầu tư. Công ty đã và đang nghiên cứu, đầu tư phát triển các dự án năng lượng (dự kiến đến năm 2026 tổng công suất các dự án năng lượng của Công ty đạt khoảng 200 MW), ngoài ra đang nghiên cứu đầu tư phát triển mảng bất động sản công nghiệp

Các hoạt động trong năm 2024 cụ thể như sau:

2.1. Hoạt động thi công xây lắp:

Năm 2024 Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã tham gia thi công một số công trình có yêu cầu cấp bách về tiến độ đặc biệt là 12 gói thầu xây lắp và 12 gói thầu cung cấp cột thép thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối, dự án trọng điểm Quốc Gia. Đối với 12 gói thầu xây lắp phải hoàn thành trong thời gian 6 tháng và đối với 12 gói thầu cung cấp cột thép phải hoàn thành trong thời gian 105 ngày, trong đó có 4 gói thầu cột thép ĐO phải nhập khẩu từ Trung Quốc. Đây là thách thức lớn, nhiệm vụ hết sức nặng nề và khó khăn đối với Ban lãnh đạo công ty cổ phần Sông Đà 11. Nhận thức được tầm quan trọng và tính chất cấp bách của dự án, ngay sau khi ký hợp đồng với Chủ đầu tư, Ban lãnh đạo công ty đã họp bàn, tìm giải pháp và quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ để giữ vững thương hiệu, truyền thống Sông Đà 11. Được sự chỉ đạo của HĐQT và Ban tổng giám đốc, cùng sự đồng lòng của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty trong năm 2024 Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Sản lượng đạt 2.638,414 tỷ đồng hoàn thành 98,8% kế hoạch, doanh thu đạt 2.359,678 tỷ đồng hoàn thành 106% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 181,633 tỷ đồng hoàn thành 110% kế hoạch, tiến độ đóng điện các công trình như sau:

- + Ngày 30/6/2024 đóng điện dự án đường dây 500kV Nam Định I – Thanh Hoá;
- + Ngày 19/8/2024 đóng điện dự án đường dây 500kV Nam Định I – Phố Nối;
- + Ngày 27/8/2024 đóng điện dự án đường dây 500kV Thanh Hoá – Quỳnh Lưu và Quảng Trạch – Quỳnh Lưu;
- + Hoàn thành đóng điện đường dây 220kV Nghi Sơn;
- + Hoàn thành đóng điện đường dây 500kV Moonsun – Thạch Mỹ;
- + Hoàn thành đóng điện giai đoạn 1 đường dây 110kV Bắc Giang – Lạng Sơn;
- + Hoàn thành thi công phần móng dự án di chuyển đường điện phục vụ thi công đường vành đai 4;
- + Hoàn thành 70% dự án đường dây 110kV Cầu Bông – Bình Tân.

+ Hoàn thành cung cấp dây siêu nhiệt dự án đường dây 110kV Nghi Sơn – Tĩnh Gia 2.

Bên cạnh sự thành công của các gói thầu thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 vẫn còn một số dự án do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng và việc tổ chức thi công của các đơn vị còn nhiều hạn chế nên đã không đáp ứng được tiến độ đề ra cụ thể như công trình: ĐZ 110kV Kỳ Sơn-Lương Sơn, ĐZ 500kV Đức Hòa-Chơn Thành, ĐZ500kV Cù Chi – rẽ Chơn Thành – Đức Hòa; Đường dây 220kV Bát Xát-Lào Cai-Bảo Thắng...

2.2. Hoạt động đầu tư:

a. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công:

Đầu tư nâng cao năng lực quản lý, đầu tư thiết bị thi công đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và phù hợp với yêu cầu thực tế tại các công trình. Giá trị đầu tư thực hiện năm 2024 là 16,068 tỷ đồng, tương ứng 91,3% kế hoạch.

b. Đầu tư tài chính:

Đầu tư góp vốn vào các công ty liên kết, các đơn vị khác: 205,57 tỷ đồng, tương ứng 93% kế hoạch.

2.3. Công tác quản trị, điều hành:

a) Công tác quản lý chung:

- Kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định và các văn bản chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo, tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch đề ra đồng thời phê duyệt (thông qua) kế hoạch SXKD cho các đơn vị thành viên Công ty; Đảm bảo chế độ giao ban hàng tuần tại Công ty và các công trường.

- Định kỳ tổ chức các cuộc họp HĐQT; họp giao ban tháng với các đơn vị trực thuộc. Công ty con nhằm kiểm điểm tình hình thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tiến độ thi công các công trình. Việc thực hiện họp giao ban trực tuyến giúp Ban lãnh đạo Công ty nắm bắt tình hình thi công trên các công trường, giúp Ban lãnh đạo Công ty có những quyết định nhanh chóng, kịp thời, chính xác trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tiết kiệm được thời gian và chi phí đi lại.

- Tổ chức duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, tiến hành đánh giá nội bộ theo kế hoạch năm tại Cơ quan Công ty và các đơn vị. Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng mới vào công tác quản lý điều hành Công ty.

b) Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:

- Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Qua đó đã tiến hành bầu thành viên HĐQT.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 15/3/2024 và Các Nghị quyết của HĐQT Công ty, đến nay Công ty đã hoàn thành việc thành lập Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng, tiến hành chuyển đổi hoạt động các chi nhánh trực thuộc Công ty cổ phần Sông Đà 11 thành các Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Miền Bắc và Miền Nam để đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với mô hình phát triển Công ty.

- Quyết định phân giao quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm đối với Người đại diện theo pháp luật của Công ty, phân công nhiệm vụ Ban Tổng giám đốc và rà soát chỉnh sửa chức năng nhiệm vụ các phòng chức năng Công ty.

- Kiện toàn công tác cán bộ tại các Đơn vị và cử Người đại diện phần vốn của Công ty mẹ tại Các đơn vị đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị.

- Mở rộng mô hình liên danh, liên kết để thực hiện các dự án nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

c) Công tác kinh tế - Kế hoạch:

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý nội bộ theo các quy chế và quy định do Công ty ban hành, đặc biệt là trong công tác quản lý hợp đồng kinh tế, vật tư, tài chính. Công tác báo cáo kế hoạch định kỳ đầy đủ và thực hiện công bố thông tin về kế hoạch, tài chính theo đúng quy định của Nhà nước.

- Tập trung chỉ đạo các phòng ban Công ty, các đơn vị trực thuộc, các Công ty con phối hợp bám sát các Chủ đầu tư, các địa phương có công trình đang thi công để giải quyết các tồn tại, vướng mắc, hoàn thành đúng tiến độ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thanh quyết toán các công trình. Tuy nhiên, ở một số đơn vị, công tác quản lý kinh tế vẫn còn hạn chế. Công tác thanh, quyết toán một số công trình còn chậm, chưa được giải quyết dứt điểm.

- Công tác thu vốn đã có rất nhiều cố gắng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu kế hoạch, tuy nhiên vẫn còn một số công trình chưa đạt kỳ vọng đề ra, giá trị dở dang và công nợ phải thu vẫn còn cao.

- Thực hiện việc lập và giao kế hoạch từ Công ty đến các đơn vị đảm bảo khoa học và có tính khả thi cao; Thường xuyên và định kỳ thực hiện kiểm tra, giám sát cũng như kiểm điểm và đánh giá tình hình hoạt động của các đơn vị.

- Công tác giá thành: Công ty đã đổi mới hình thức giao khoán quản lý theo giá thành sang mời các đơn vị chào giá cạnh tranh nên đã tiết kiệm được chi phí, hạ giá thành, nâng cao vai trò, trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của đơn vị nhận khoán để hạn chế tối đa việc phê duyệt điều chỉnh giá thành.

- Công tác đấu thầu mua sắm vật tư, mua sắm hàng hóa thực hiện theo đúng quy định;

- Công tác quyết toán các công trình còn chậm, trong năm Công ty đã quyết toán khối lượng xong 02 công trình: Đường dây 220kV Vĩnh Châu và Đường dây 110kV Cát Lái – Tân Cảng. Một số công trình đã thi công xong nhưng vẫn chưa quyết toán được như: Công trình Di chuyển đường dây 500kV Đà Nẵng - Quảng Ngãi; CT đường dây 110kV Bến Lức - Long Thành, Đường dây 220kV Bắc Quang, Đường dây 110kV Bắc Quang, Đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối và các công trình do SĐ11 Thăng Long ký trực tiếp với Chủ đầu tư như: Trạm biến áp 220kV Bắc Quang; Đường dây 220kV Lào Cai – Bảo Thắng; Đường dây 220kV Chơn Thành; Trạm 110kV Hồng Lĩnh; Trạm 110kV Văn Yên; cụm các công trình cải tạo đường dây 110kV Ban QLDA lưới điện Miền Nam; Thủy điện Xekaman1; Thủy điện Xekaman3... chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra, ngoài những nguyên nhân khách quan do Chủ đầu tư còn có những nguyên nhân chủ quan do công tác giải quyết tồn tại, duyệt khối lượng và dự toán phát sinh, và công tác làm hồ sơ quyết toán, lưu trữ hồ sơ chất lượng của các đơn vị còn chưa đồng bộ, còn nhiều hạn chế.

d) Công tác tài chính tín dụng - kế toán và tăng vốn điều lệ Công ty:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính và hạch toán trong SXKD theo đúng quy định; Kịp thời thu xếp vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cân đối nhu cầu vốn ở mức hợp lý nhằm giảm thiểu chi phí tài chính phải trả. Cân đối trả nợ các khoản vay đến hạn của Công ty cho các tổ chức tín dụng.

- Tích cực mở rộng quan hệ tín dụng với các tổ chức tín dụng, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết để được ưu đãi về vốn vay kịp thời cho SXKD trong năm 2024.

- Tình hình tài chính, uy tín doanh nghiệp luôn được đảm bảo, không có nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng, đơn vị được xếp hạng A.

- Tích cực thực hiện các biện pháp thu vốn, quyết toán các công trình, đơn đốc Chủ đầu tư chuyển tiền về tài khoản đáp ứng yêu cầu tài chính của toàn công ty.

Đã làm việc với CĐT và TCT Sông Đà về một số khoản công nợ và thu hồi được một phần công nợ tại công trình ĐZ 230kV Xekaman 1.

- Hoàn thành báo cáo kiểm toán tài chính năm 2024 toàn Công ty và báo cáo hợp nhất của tổ hợp Sông Đà 11. Nhìn chung, các đơn vị cơ bản chấp hành đúng các quy định, quy chế hoạt động tài chính theo phân cấp của HĐQT Công ty.

- Tuy nhiên, việc thu hồi vốn một số công nợ tồn đọng từ lâu vẫn chưa được giải quyết như: Công nợ công trình thủy điện Mường Kim: 14,5 tỷ đồng; công nợ công trình Thủy điện Nậm Khóa: 1,2 tỷ đồng; ĐZ 500kV đầu nối NMD Nghi Sơn 2: 4,5 tỷ đồng; những công nợ liên quan đến TCT Sông Đà như: công nợ công trình ĐZ 230kV Xekaman1, công nợ công trình Thủy điện Xekaman1, Thủy điện Sanxay, Thủy điện Xekaman3 của Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 - Thăng Long...

**** Đối với công tác chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ:***

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024 về việc chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ và Nghị quyết ĐHĐCĐ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2024 và Công văn số 7201/UBCK-QLCB ngày 18/10/2024 của Ủy ban chứng khoán nhà nước về việc Hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của SJE. Ngày 13/02/2024 sau khi hoàn tất các thủ tục theo yêu cầu của UBCK nhà nước, Công ty đã nộp bổ sung Hồ sơ lên UBCK nhà nước để xin chấp thuận việc chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ Công ty. Dự kiến trong quý I và quý II năm 2025 sẽ thực hiện việc chào bán ra Công chúng.

đ) Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Từ đầu năm 2024, Công ty đã tham gia nộp hồ sơ dự thầu với nhiều Chủ đầu tư đặc biệt là các gói thầu thuộc dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Dốc Sỏi, cụ thể đã tham gia đấu thầu 33 công trình với giá trị bỏ thầu 2.907,12 tỷ đồng. Công ty đã trúng thầu và ký hợp đồng 24 công trình với giá trị là: 1.935 tỷ đồng đạt tỷ lệ trúng thầu 66,5% trên tổng giá trị bỏ thầu. Tuy nhiên, công tác tiếp thị đấu thầu tiếp tục gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh cao, giá dự toán duyệt rất thấp, nhiều đơn vị tham gia dẫn tới giá trúng thầu

rất thấp, nhiều gói thầu PC giá vật tư biến động lớn ảnh hưởng đến giá dự thầu và khả năng trúng thầu.

- Do sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong công tác đấu thầu các dự án xây lắp và để ổn định, phát triển Công ty và tìm kiếm lợi nhuận trong những năm tiếp theo, cần tiếp tục tăng cường nghiên cứu và đẩy mạnh công tác đầu tư mở rộng các lĩnh vực ngành nghề mới để đảm bảo đủ việc làm cho CBCNV.

e) Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động:

- Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tiến độ thi công tại các công trình: Cơ bản đáp ứng yêu cầu, phục vụ kịp thời công tác quản lý điều hành của Công ty tại các công trình trọng điểm. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng; Đồng thời chú trọng ATVSLĐ và an sinh xã hội cho người lao động tại các công trình.

- Công tác bảo hộ và an toàn lao động đã được chú trọng, nhất là công tác an toàn khi thi công các công trình đường dây cao thế trong quá trình dựng cột, kéo dây trên cao.

- Về công tác quản lý chất lượng: Đã nghiên cứu và đề xuất các giải pháp để kiểm soát chặt chẽ hệ thống quản lý chất lượng tại các công trình cũng như tại các đơn vị trực thuộc, các công ty con; Thực hiện kiểm tra, kiểm soát tiến độ, hoàn thành hồ sơ chất lượng phục vụ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán và quyết toán các công trình.

- Kiểm tra, đơn đốc công tác bảo dưỡng thiết bị của Nhà máy TĐ Thác Trắng, các nhà máy của Công ty con (SJE) như TĐ Đăk Đoa, TĐ Sông Miện, TĐ To Buông, TĐ Đông Khùa, TĐ Đăk Pru1, Điện Mặt Trời đảm bảo an toàn phát điện trong mùa mưa, mùa khô; công tác quản lý xe máy, thiết bị phục vụ thi công tại các đơn vị trực thuộc và các công ty con được thực hiện tốt.

f) Công tác kinh doanh vật tư thiết bị:

- Năm 2024, Công ty thực hiện cung cấp cột thép các dự án đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối, do chưa chủ động sản xuất được, Công ty tham gia với tư cách là nhà thầu thương mại nên đã gặp rất nhiều khó khăn khi các đơn vị sản xuất không có năng lực về tài chính, không chủ động được nguyên vật liệu đầu vào dẫn đến không chủ động được sản xuất. Tiến độ cung cấp hàng hóa và giá cả phụ thuộc 100% vào các đơn vị sản xuất.

- Do không chủ động được sản xuất nên công tác làm hồ sơ gia công chế tạo cũng phụ thuộc dẫn đến công tác hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thu hồi vốn, thanh quyết toán với Chủ đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

g) Công tác tổ chức nhân sự và tuyển dụng:

- Công tác tuyển dụng: Do tính chất công việc ngành nghề nặng nhọc, trèo cao, nguy hiểm, biến động, thu nhập còn hạn chế nên việc tuyển dụng lao động trong năm 2024 gặp rất nhiều khó khăn. Công ty chỉ tuyển dụng thêm được 19 người trong đó có 04 công nhân kỹ thuật và 15 cán bộ chuyên môn nghiệp vụ.

- Công tác đào tạo: Trong năm 2025, Công ty có 200 cán bộ, công nhân tham gia đào tạo cấp chứng chỉ an toàn vệ sinh lao động phục vụ thi công đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối.

h) Một số công tác khác:

- Chế độ của người lao động: Đảm bảo đời sống CBCNV; Mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định.

- Công việc hỗ trợ hoạt động: Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào trong các dịp lễ lớn của đất nước. Các hoạt động phong trào đã giúp CBCNV giao lưu, đoàn kết, góp phần hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

PHẦN III: NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. Nhận định những mặt khó khăn và thuận lợi trong năm 2025:

1. Thuận lợi:

Năm 2025 nền kinh tế Việt Nam có nhiều chuyển biến tích cực. Chính Phủ có nhiều giải pháp để tăng đầu tư công, nói lỏng tín dụng để giảm khó khăn và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất. Tập đoàn Điện Lực Việt Nam EVN dự kiến sẽ đầu tư nhiều dự án mới và nâng cấp cải tạo nhiều dự án về đường dây và trạm biến áp đặc biệt là dự án đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên. Nhiều Chủ đầu tư ngoài ngành điện đang mở rộng đầu tư nhiều dự án điện trong năm 2025 và những năm tiếp theo đây là tín hiệu tốt và điều kiện thuận lợi cho công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm của Công ty.

Sự quan tâm, giúp đỡ của các Chủ đầu tư, Ngành, địa phương, đặc biệt là các ban quản lý dự án trực thuộc NPT, EVN.

Tập thể lãnh đạo, CBCNV Công ty luôn đoàn kết, không ngừng phấn đấu nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

Công ty đã mở rộng ngành nghề như: Tổng thầu xây lắp các công trình thủy điện nhỏ, kinh doanh vật tư truyền tải và sản xuất điện, đã từng bước khẳng định được uy tín trên thị trường, được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

Tập thể cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Sông Đà 11 và các đơn vị thành viên có kinh nghiệm thi công các công trình đường dây và trạm biến áp đến 500kV được các Chủ đầu tư đánh giá cao.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã có một phần sản lượng từ năm 2024 chuyển sang là 744 tỷ đồng, cộng thêm sản lượng Sản xuất công nghiệp, các công trình dự kiến đấu thầu năm 2025 và điều chuyển công việc từ hệ thống đảm bảo đủ sản lượng năm 2025.

2. Về khó khăn:

Cơ chế đấu thầu tìm kiếm việc làm vẫn còn bị hạn chế, giá gói thầu được duyệt rất thấp, sức cạnh tranh ngày càng cao làm ảnh hưởng đến hiệu quả các dự án.

Lãi suất ngân hàng vẫn đang ở mức khá cao trong khi đó biên lợi nhuận các gói thầu không cao.

Nhiều gói thầu do chịu ảnh hưởng tiến độ thi công đường dây 500kV mạch 3 nên đã đưa ra tiến độ thi công rất gấp, vừa thi công vừa giải phóng mặt bằng. Năng lực thi công của các đơn vị còn nhiều hạn chế vì vậy dẫn đến nguy cơ không đảm bảo tiến độ theo yêu cầu chủ đầu tư.

Việc quyết toán và thu hồi công nợ các Công trình còn chậm, ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

Do phải thi công đồng thời nhiều công trình trong khoảng thời gian ngắn nên việc huy động vốn, huy động nhân lực, máy móc thiết bị để triển khai thi công là hết sức khó khăn.

II. Kế hoạch SXKD năm 2025:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2025	
		Công ty mẹ	Tổ hợp SĐ11
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	2.016.564	2.337.070
2	Doanh thu	1.776.648	2.069.647
3	Lợi nhuận trước thuế	72.000	208.048
4	Dự kiến tỷ lệ cố tức	10%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	270.100	517.825
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	8.000	8.000
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng, Dự án Bất động sản Công nghiệp và Bổ sung vốn vào các Công ty con; đầu tư các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	262.100	509.825

(Có Báo cáo chi tiết kèm theo)

- Căn cứ tình hình Sản xuất kinh doanh theo thị trường và năng lực của Công ty, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD (tăng hoặc giảm) cho phù hợp và điều chỉnh lại kế hoạch huy động, sử dụng vốn theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đó và Báo cáo Đại hội đồng cổ đông vào kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ năm 2025:

- Tập trung triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- Đảm bảo mục tiêu, tiến độ thi công tại các công trình: Các gói thầu đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên; Đường dây 500kV Đức Hòa-Chơn Thành, Đường dây 500kV Củ Chi-rẽ Chơn Thành-Đức Hòa, Đường dây 110kV Kỳ Sơn - Lương Sơn, Đường dây 220kV Bát Xát-Lào Cai- Bảo Thắng; Đường dây 110kV Bắc Giang-Lạng Sơn, Đường dây 220kV Bảo Lộc-Sông Mỹ; Di chuyển đường điện phục vụ thi công đường vành đai 4; Đường dây 110kV Cầu Bông – Bình Tân; Đường dây 110kV Nghi Sơn – Tĩnh Gia 2...đảm bảo an toàn, chất lượng theo các Hợp đồng đã ký và cam kết với Chủ đầu tư;
- Tăng cường công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm phần đấu đảm bảo đủ việc cho

năm 2025.

- Hoàn thành việc tăng vốn Điều lệ để chủ động và gia tăng năng lực tài chính đáp ứng việc tăng trưởng của Công ty, bổ sung nguồn vốn cho Công ty nhằm trả bớt các khoản vay ngân hàng có lãi suất cao, trả nợ nhà thầu đã quá hạn để tránh bị kiện tụng ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động Sản xuất kinh doanh, thương hiệu và uy tín của Công ty và gia tăng tài sản cho Công ty đảm bảo hiệu quả lâu dài;
- Tập trung quyết liệt, có hiệu quả công tác nghiệm thu, quyết toán thu vốn, thu hồi các khoản công nợ các công trình đã hoàn thành, đặc biệt là công trình Đường dây 500kV mạch 3 và các công trình của SĐ11 Thăng Long, công trình Lào, nghiệm thu thanh toán khối lượng dở dang;
- Các nhà máy điện vận hành an toàn, đạt sản lượng: 203,82 triệu kWh;
- Sắp xếp bộ máy quản lý điều hành tinh gọn, hiệu quả, tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và duy trì thu nhập ổn định và nâng cao đời sống cho CBCNV trong Công ty.
- Rà soát, sửa đổi bổ sung, xây dựng các quy chế, quy định phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện cụ thể của Công ty.

3. Một số giải pháp chủ yếu:

a) Về công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh:

- Chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực: Xe máy, thiết bị, dụng cụ và Công nhân lao động để thi công đáp ứng yêu cầu đóng điện các công trình trong năm 2025 (đặc biệt là công trình đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên).
- Tiếp tục sắp xếp lại mô hình sản xuất từ công ty đến các đơn vị trực thuộc, các công ty con theo hướng tinh gọn nhằm nâng cao năng lực cán bộ, lực lượng lao động, bám sát tiến độ để thi công đảm bảo chất lượng, an toàn trên các công trình.
- Áp dụng các biện pháp thi công tối ưu, thực hiện triệt để tiết giảm chi phí, hạ giá thành phần đầu các công trình xây lắp đều có hiệu quả.
- Đối với các nhà máy điện thuộc SJE: Áp dụng phương án vận hành tối ưu nhất, thực hiện đầy đủ chế độ bảo dưỡng, kiểm tra định kỳ thiết bị; chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị dự phòng đảm bảo nhà máy vận hành an toàn, liên tục và phát huy tối đa công suất lắp đặt của các tổ máy để hoàn thành kế hoạch năm 2025.

b) Về công tác tái cấu trúc doanh nghiệp:

- Mở rộng mô hình liên danh, liên kết để thực hiện các dự án nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.
- Thực hiện công tác luân chuyển cán bộ để tạo nên sự thay đổi, phát huy hết năng lực cán bộ góp phần hoàn thành mục kế hoạch năm 2025.
- Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi các quy chế của Công ty cho phù hợp với điều kiện kinh tế hiện nay, nhằm kiểm soát chặt chẽ về kinh tế, tài chính tại các đơn vị trực thuộc, các Công ty con để phát huy tối đa nguồn lực để phục vụ SXKD và đầu tư phát triển các dự án mới.

c) Về công tác Kinh tế - Tài chính:

- Tập trung thu hồi công nợ, nâng cao năng lực về tài chính, lập kế hoạch thu hồi dứt điểm các công nợ đến hạn thanh toán tại các công trình đơn vị thi công đảm bảo nguồn vốn phục vụ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.
- Trong năm 2025 phân đầu quyết toán xong các công trình: Đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch – Phố Nối, Đường dây 220kV và 110kV Bắc Quang; Di chuyển đường điện vành đai 4, Cầu Bông – Bình Tân; Monsoon – Thạch Mỹ, Đường dây 220kV đầu nối Nghi Sơn; Đường dây 110kV Nghi Sơn – Tĩnh Gia 2, Bảo Lộc Sông Mê; Đức Hoà Chơn Thành, Củ Chi rẽ Đức Hoà; TBA 220kV Vũ Thư; Đường dây 110kV Bắc Giang – Lạng Sơn và các công trình của Sông Đà 11 Thăng Long.
- Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện quyết liệt kế hoạch, giải pháp tiết kiệm chi phí trong quản lý và SXKD từ Công ty đến các đơn vị thành viên.
- Nghiên cứu áp dụng hình thức ký kết hợp đồng giao khoán hợp lý đối với các công trình xây lắp nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty.
- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, vốn lưu động, kế hoạch thu vốn và đặc biệt là kế hoạch chi phí và lợi nhuận toàn Công ty sát với thực hiện.
- Thực hiện tăng thêm vốn điều lệ khoảng 181 tỷ đồng để Đầu tư vốn vào công ty con, góp vốn mua cổ phần của doanh nghiệp khác và/ hoặc Bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và/ hoặc Thanh toán nợ vay ngân hàng và các khoản nợ đến hạn khác của Công ty.

d) Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Tích cực mở rộng quan hệ với các Chủ đầu tư truyền thống và các chủ đầu tư khác ngoài ngành điện để nâng cao hiệu quả đấu thầu trong năm 2025, đảm bảo đủ việc làm cho CBNV. Phân tích và tìm các giải pháp, lựa chọn các công trình có hiệu quả để đấu thầu và trúng thầu để nâng cao hiệu quả SXKD.
- Tăng cường cán bộ có kinh nghiệm, chuyên môn tốt để thực hiện công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm trong năm 2025.
- Các đơn vị trực thuộc, các công ty con cần tích cực chủ động và phối hợp với phòng Dự án trong công tác tiếp thị đấu thầu. Khuyến khích các đơn vị tự đấu thầu để tăng sản lượng và hiệu quả sản xuất, kinh doanh cho đơn vị.
- Trong năm 2025, Công ty phân đầu tiếp thị và đấu thầu trúng thầu với giá trị 1.060 tỷ đồng.

e) Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và ATLĐ:

- Tập trung đôn đốc các đơn vị bám sát tiến độ thi công trên các công trình, thi công đảm bảo mục tiêu tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư đặc biệt là công trình Đường dây 500kV Lào Cai – Vĩnh Yên, ĐZ 500kV Đức Hòa-Chơn Thành, ĐZ 500kV Củ Chi-rẽ Chơn Thành-Đức Hòa, ĐZ 110kV Kỳ Sơn - Lương Sơn, Đường dây 220kV Bát Xát-Lào Cai- Bảo Thắng; ĐZ 220kV Bảo Lộc-Sông Mê; ĐZ 110kV Bắc Giang-

Lạng Sơn; Đường dây 220kV đầu nối TBA Vũ Thư, Đường dây 110kV Cầu Bông – Bình Tân; Di chuyển đường điện cao thế đường vành đai 4...

- Tích cực làm hồ sơ nghiệm thu đối với khối lượng xây lắp hoàn thành, hồ sơ nghiệm thu, bàn giao công trình hoặc hạng mục công trình đã thi công xong.
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra an toàn lao động, tuyên truyền và hướng dẫn người lao động đặc biệt trong công tác dựng cột kéo dây tại các công trình trọng điểm; Đảm bảo năm 2025 không có vụ tai nạn lao động đáng tiếc nào xảy ra.
- Quản lý tốt máy móc, thiết bị thi công tại các công trình. Duy trì chế độ kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ đảm bảo sẵn sàng vận hành để phục vụ thi công.

f) Công tác đầu tư:

- Kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty mẹ khoảng 271,1 tỷ đồng: Nhận chuyển nhượng 70% Vốn điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Phúc Long – Chủ đầu tư dự án thủy điện Phúc Long với giá trị là 198,10 tỷ đồng (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và Kế hoạch đầu tư năm 2025); góp vốn vào Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Bắc và Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Nam với giá trị là 64 tỷ đồng (gia tăng năng lực đáp ứng được yêu cầu công việc và năng lực tài chính để thi công các gói thầu được dự kiến giá trị SXKD năm 2025 của mỗi đơn vị khoảng 400 tỷ đồng); Đầu tư nâng cao năng lực máy móc, thiết bị thi công thuộc dự án NCNL phục vụ thi công với giá trị khoảng 8 tỷ đồng;
- Tiếp tục nghiên cứu và tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực năng lượng, hạ tầng khu công nghiệp có hiệu quả kinh tế cao; Chỉ đạo các đơn vị tăng cường nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư.
- Nghiên cứu, nâng cấp các phần mềm, ứng dụng công nghệ nâng cao năng suất lao động và hiệu quả cho Công ty.
- Tiếp tục củng cố, xây dựng bộ máy làm công tác tiếp thị đấu thầu từ Công ty đến các đơn vị để tham gia đấu thầu các dự án, công trình đạt kết quả cao.

g) Công tác tổ chức nhân sự:

- Tiếp tục sắp xếp lại mô hình cơ cấu tổ chức của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, tiết kiệm tối đa chi phí quản lý và phù hợp với tình hình thực tế của hiện nay;
- Xây dựng chức năng, nhiệm vụ của Các Phòng, ban và Các đơn vị phù hợp với yêu cầu SXKD làm cơ sở cho việc bố trí và quản lý từng chức danh quản lý, từng người lao động phù hợp và hiệu quả;
- Công tác tuyển dụng: Đề nâng cao đội ngũ công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu huy động nhân lực tại các công trình trọng điểm, Công ty sẽ tuyển dụng thêm cán bộ khoa học nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật để đảm bảo đủ lực lượng thi các công trình trong năm 2025.
- Tổ chức huấn luyện cho người sử dụng lao động, người lao động trong toàn Công ty; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão và phòng chống cháy nổ tại các công trường, nhà máy của Công ty.

- Rà soát cũ và giao lại phần vốn đối với Người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con, Công ty liên kết phụ vụ ĐHCĐ năm 2025; Ký Hợp đồng trách nhiệm đối với người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con và Công ty liên kết.
- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho người lao động (lương, BHXH, BHYT, BHTN,...)

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT và báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2024; Phương hướng hoạt động của HĐQT và kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025. HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông, các đối tác đã hợp tác giúp đỡ và tin tưởng đối với Công ty trong thời gian qua. Với sự hợp tác và ủng hộ đó, Chúng tôi tin tưởng Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2025, ngày càng phát triển ổn định và bền vững, đem lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông và các đối tác./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT. *luy*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



VŨ TRỌNG VINH

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
A	Sản lượng	2.016.564.905	2.337.070.751	
I	Các đầu mục công việc có sẵn hợp đồng	746.564.905	1.067.070.751	
I.1	Xây lắp			
1	HT cấp điện Hạ tầng khu hòa lạc	4.182.159	4.182.159	
2	Đz500kV Nho Quan lô 13.2	2.599.462	2.599.462	
3	CT Đz 110kV Kỳ Sơn - Lương Sơn	21.261.742	21.261.742	
4	ĐZ 220kV Bát Xát-Bảo Thắng	99.608.269	99.608.269	
5	Di dời hệ thống điện 110 kV, 220 kV và 500 kV phục vụ GPMB đường Vành đai 4	123.483.619	123.483.619	
6	Đường dây 110kV Nghi Sơn - Tĩnh Gia 2	13.266.331	13.266.331	
7	Đường dây 500kV Monsoon - Thanh Mỹ	6.273.546	6.273.546	
8	TBA 220kV Vũ Thư và đường dây đấu nối	5.121.485	5.121.485	
9	CT 110kV Đa Nhim-TC GóI 6.1	60.707.201	60.707.201	
10	Đz 500kV Cù Chi- rẽ Chơn Thành	20.214.452	20.214.452	
11	Dz500kV Đức Hòa- Chơn Thành	8.710.752	8.710.752	
12	Đz 220kV Bào Lộc-Sông mây	37.696.075	37.696.075	
13	DZ 220-110kV Cầu Bông-Bình Tân	36.774.926	36.774.926	
14	DZ 110kv Bắc Giang - Lạng Sơn	8.511.416	8.511.416	
15	TBA 110kV Bến Thành	56.838.598	56.838.598	
16	Đz 110kV Simacai	75.000.000	75.000.000	
I.2	Kinh doanh vật tư truyền tải và SX điện			
1	Cung cấp cột thép Đz 220kV Hải Hậu	54.893.381	54.893.381	
2	Cung cấp dây dẫn Đz 220kV Sơn La - Điện Biên	86.121.491	86.121.491	
I.3	Sản xuất công nghiệp			
1	Sản xuất điện	25.300.000	345.805.846	
II	Các đầu mục công việc dự kiến sẽ có trong năm 2025	1.270.000.000	1.270.000.000	
II.1	Xây lắp	870.000.000	870.000.000	
1	Các công trình xây lắp đường dây và trạm với EVN	700.000.000	700.000.000	
2	Các công trình vốn Ngân sách NN	60.000.000	60.000.000	
3	Các công trình xây lắp đường dây và trạm với các đơn vị khác	60.000.000	60.000.000	
-	Trạm biến áp 220kV Yên Sơn (PC)	30.000.000	30.000.000	
-	Đz 110kV đấu nối dự án thủy điện Nậm Ma 1, 2, 3 lên lưới Quốc Gia	30.000.000	30.000.000	
4	Các công trình hạ tầng kỹ thuật	50.000.000	50.000.000	
II.2	Kinh doanh khác	400.000.000	400.000.000	

TT	Nội dung	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
1	Kinh doanh vật tư truyền tải và SX điện	300.000.000	300.000.000	
2	Tổng thầu nhà máy thủy điện	100.000.000	100.000.000	
B	Doanh thu	1.776.648.748	2.069.647.777	
I	Các đầu mục công việc có sẵn hợp đồng	814.830.566	1.107.829.595	
1	HT cấp điện Hạ tầng khu hòa lạc	3.801.963	3.801.963	
2	Đz500kV Nho Quan lô 13.2	2.363.148	2.363.148	
3	CT Đz 110kV Kỳ Sơn - Lương sơn	19.328.856	19.328.856	
4	ĐZ 220kV Bát Xát-Bảo Thắng	90.552.971	90.552.971	
5	Di dời hệ thống điện 110 kV, 220 kV và 500 kV phục vụ GPMB đường Vành đai 4	112.257.835	112.257.835	
6	Đường dây 110kV Nghi Sơn - Tĩnh Gia 2	12.060.301	12.060.301	
7	Đường dây 500kV Monsoon - Thanh Mỹ	5.703.224	5.703.224	
8	TBA 220kV Vũ Thư và đường dây đấu nối	4.655.895	4.655.895	
9	CT 110kV Đa Nhim-TC Gói 6.1	55.188.364	55.188.364	
10	Đz 500kV Củ Chi- rẽ Chơn Thành	18.376.775	18.376.775	
11	Đz500kV Đức Hòa- Chơn Thành	7.918.866	7.918.866	
12	Đz 220kV Bảo Lộc-Sông mây	34.269.159	34.269.159	
13	ĐZ 220-110kV Cầu Bông-Bình Tân	33.431.751	33.431.751	
14	ĐZ 110kv Bắc Giang - Lạng Sơn	7.737.651	7.737.651	
15	TBA 110kV Bến Thành	51.671.452	51.671.452	
16	Đz 110kV Simacai	68.181.818	68.181.818	
17	Các công trình dở dang năm 2024	129.135.199	129.135.199	
I.2	Kinh doanh vật tư truyền tải và SX điện	0	0	
1	Cung cấp cột thép Dz 220kV Hải Hậu	49.903.074	49.903.074	
2	Cung cấp dây dẫn Đz 220kV Sơn La - Điện Biên	78.292.265	78.292.265	
I.3	Sản xuất công nghiệp	0	0	
1	Sản xuất điện	23.000.000	315.999.029	
I.4	Doanh thu khác	7.000.000	7.000.000	
II	Các đầu mục công việc dự kiến sẽ có 2025	961.818.182	961.818.182	
II.1	Xây lắp	652.727.273	652.727.273	
1	Các công trình xây lắp đường dây và trạm với EVN	509.090.909	509.090.909	
2	Các công trình vốn Ngân sách NN	43.636.364	43.636.364	
3	Các công trình xây lắp đường dây và trạm với các đơn vị khác	54.545.455	54.545.455	
-	- Trạm biến áp 220kV Yên Sơn (PC)	27.272.727	27.272.727	
-	- Đz 110kV đấu nối dự án thủy điện Nậm Ma 1, 2, 3 lên lưới Quốc Gia	27.272.727	27.272.727	
4	Các công trình hạ tầng kỹ thuật	45.454.545	45.454.545	
II.2	Kinh doanh khác	309.090.909	309.090.909	
1	Kinh doanh vật tư truyền tải và SX điện	231.818.182	231.818.182	
2	Tổng thầu nhà máy thủy điện	77.272.727	77.272.727	
C	Lợi nhuận trước thuế	72.000.000	183.114.461	
D	Giá trị trúng thầu	1.060.000.000	1.060.000.000	

TT	Nội dung	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025		Ghi chú
		Công ty mẹ	Tổ hợp Sông Đà 11	
E	Giá trị đầu tư	270.100.000	517.825.820	
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	8.000.000	8.000.000	
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	262.100.000	509.825.820	
-	Mua 70% cổ phần Công ty cổ phần thủy điện Phúc Long	198.100.000	198.100.000	
-	Góp vốn vào Công ty TNHH SD11 Miền Bắc	32.000.000	32.000.000	
-	Góp vốn vào Công ty TNHH SD11 Miền Nam	32.000.000	32.000.000	
-	Đầu tư mua cổ phần thủy điện Nậm Ma 3		27.440.000	
-	Đầu tư mua cổ phần thủy điện Nậm Ma 2A		13.720.000	
-	Đầu tư mua cổ phần thủy điện Nậm Ma 1A		122.500.000	
-	Đầu tư góp vốn Khu công nghiệp Văn Giang		64.000.000	
-	Duy tu các nhà máy điện		20.065.820	





Số: 01/2025/BC-BKS

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11 (Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 11.

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2024 như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029

Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 -:- 2029 gồm các thành viên:

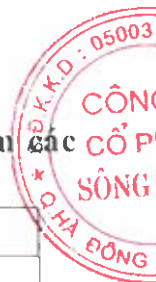
TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Bổ nhiệm
1	Bùi Quang Chung	Trưởng BKS	15/3/2024
2	Nguyễn Trường Thịnh	Kiểm soát viên	15/3/2024
3	Đoàn Hải Trung	Kiểm soát viên	15/3/2024

2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, các thành viên của Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp; tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ Bất thường của Công ty cổ phần Sông Đà 11. Cụ thể:

2.1. Giám sát hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, trong đó trọng tâm giám sát:

- Giám sát thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT, Tổng giám đốc và trách nhiệm người quản lý Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Việc tuân thủ pháp luật của Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động;



- Giám sát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty. Công tác quản lý khoản phải thu, phải trả, khả năng thanh toán nợ, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Công ty; tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động;

- Giám sát kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty;

- Giám sát việc cơ cấu lại vốn của Công ty đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết và đầu tư khác.

2.2. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động SXKD, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty;

2.3. Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc; Thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của công ty và các đơn vị trực thuộc theo quý, 6 tháng và hàng năm;

2.4. Rà soát, kiểm tra, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống; Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập và xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do đơn vị kiểm toán phát hành;

2.5. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác của Tổng giám đốc (khi được mời);

2.6. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên;

2.7. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Trong quá trình thực hiện giám sát, khi phát hiện có những tồn tại, bất cập trong các mặt hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát đều thông báo tới HĐQT Công ty để chỉ đạo các cá nhân, tổ chức liên quan, Người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khẩn trương xây dựng và thực hiện ngay các biện pháp khắc phục những tồn tại, bất cập trong các mặt hoạt động của Công ty, ngăn chặn, khắc phục các nguy cơ mất an toàn tài chính doanh nghiệp, rủi ro, yếu kém trong công tác quản lý điều hành các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Trọng tâm những công tác sau:

1.1. Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD:

Năm 2024, Công ty trải qua rất nhiều áp lực và khó khăn, không những áp lực từ EVN để đảm bảo tiến độ dự án 500kv mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối Hưng Yên, mà còn từ những khó khăn ngay trong nội tạng Công ty. Những khó khăn, vướng mắc đã từng bước được tháo gỡ, Công ty đã đảm bảo được tiến độ các dự án trọng điểm được Chính phủ và Tập đoàn điện lực Việt Nam ghi nhận và đánh giá rất cao. Tuy nhiên, vẫn còn các vấn đề tồn tại chưa được tháo gỡ triệt để. Công ty hiện vẫn còn khó khăn trong công tác quyết toán dự án, thu hồi công nợ. Trước những khó khăn đó, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã rất nỗ lực đề ra các giải pháp để tập



trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, chỉ đạo quyết liệt công tác sản xuất kinh doanh, công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn, công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm trong toàn Công ty và đã đạt được những kết quả khả quan.

Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2024 của Công ty trình ĐHĐCĐ đã phản ánh đúng thực tế tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024		Thực hiện năm 2024		Tỷ lệ hoàn thành (%)	
			Công ty mẹ	Tổ hợp SD11	Công ty mẹ	Tổ hợp SD11	Công ty mẹ	Tổ hợp SD11
A	CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH							
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	2.141.150	2.668.300	2.287.180	2.638.414	106,8	99,0%
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	1.760.727	2.224.118	2.194.119	2.359.678	124,61	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	63.500	164.500	32.088	181.633	50,53	110%
4	Dự kiến chia cổ tức		10%	10%				
B	ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	162.589	238.589	24.610	221.638	15,14	92,9%
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	17.589	17.589	15.010	16.068	85,34	91,3%
2	Đầu tư tài chính (mua các dự án năng lượng và các nhà máy sản xuất công nghiệp ...)	10 ⁶ đ	145.000	221.000	9.600	205.570	6,62	93%

1.2. Công tác quản lý tài chính, tín dụng và kế toán:

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính và hạch toán trong SXKD theo đúng quy định; Kịp thời thu xếp vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, cân đối nhu cầu vốn ở mức hợp lý nhằm giảm thiểu chi phí tài chính phải trả. Cân đối trả nợ các khoản vay đến hạn của Công ty cho các tổ chức tín dụng.
- Tích cực mở rộng quan hệ tín dụng với các tổ chức tín dụng, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết để được ưu đãi về vốn vay kịp thời cho SXKD trong năm 2024.
- Tích cực thực hiện các biện pháp thu vốn, quyết toán các công trình, đôn đốc Chủ đầu tư chuyển tiền về tài khoản đáp ứng yêu cầu tài chính của toàn công ty.
- Đã làm việc với CĐT và TCT Sông Đà về một số khoản công nợ và thu hồi được một phần công nợ tại công trình ĐZ 230kV Xekaman 1.

- Về hạn chế: Một số khoản nợ tồn đọng từ lâu vẫn chưa được giải quyết như số tiền 14,5 tỷ tại công trình thủy điện Mường Kim; 6,5 tỷ Vneco; tiền nợ Công trình thủy điện Xekaman1, các khoản nợ khác của Tổng công ty Sông Đà, các khoản tiền Chủ đầu tư giữ lại bảo hành và chờ phê duyệt quyết toán và một số khoản tạm ứng thay CĐT tại một số công trình để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng trong quá trình thi công chưa được giải quyết.

1.3. Công tác tái cấu trúc, sắp xếp lại doanh nghiệp:

- Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Qua đó đã tiến hành bầu lại thành viên Hội đồng quản trị Công ty, thay đổi Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Ban hành quyết định phân giao quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm đối với Người đại diện theo pháp luật của Công ty, phân công nhiệm vụ Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát.
- Thành lập Chi nhánh công ty Sông Đà 11 tại Hải Phòng;
- Thành lập Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Bắc, Miền Nam;
- Góp vốn tại Công ty cổ phần xây lắp năng lượng Sông Đà 11;
- Kiện toàn công tác cán bộ tại các công ty con, sắp xếp và cử Người đại diện phần vốn của Công ty mẹ tại Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Bắc, Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long, Công ty TNHH Sông Đà 11 Miền Nam phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị.
- Mở rộng mô hình liên danh, liên kết để thực hiện các dự án nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.
- Xây dựng phương án trả lương mới cho CBCNV của toàn Công ty.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

Sau khi xem xét, rà soát một cách khách quan, khoa học, hệ thống và toàn diện tất cả các khía cạnh liên quan đến tình hình tài chính của Công ty; tính toán, phân tích các thông tin tài chính. Ban kiểm soát nhận xét, đánh giá như sau:

2.1. Về chất lượng và độ tin cậy của Báo cáo tài chính: Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH An Việt, theo đơn vị kiểm toán thì:

- Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất.

2.2. Đánh giá tình hình tài chính và các rủi ro tiềm ẩn.

Năm 2024, Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu được ĐHCĐ thường niên thông qua, đảm bảo có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn của các chủ sở hữu tại Công ty. Những khó khăn, tồn tại về tài chính của Công ty dần được khắc phục.



Triển vọng tình hình tài chính của Công ty trong giai đoạn tới từng bước sẽ ổn định hơn.

Tuy nhiên, tình hình tài chính của Công ty vẫn còn tồn tại những khó khăn nhất định. Dư nợ phải trả ngắn hạn của hợp nhất là 1.274,5 tỷ đồng tăng 698,8 tỷ so với năm 2023, trong đó phải trả người bán ngắn hạn là 210,6 tỷ; người mua trả tiền trước hạn là 57,8 tỷ và vay nợ ngắn hạn là 430 tỷ.

Tổng tài sản của Công ty phát sinh nhiều ở chỉ tiêu khoản phải thu và khoản đầu tư vốn vào đơn vị khác.

- Công tác thu hồi vốn tại các công trình, dự án (như các dự án thủy điện của Công ty CP Điện Việt Lào rất chậm, Công trình thủy điện Mường Kim trong diện khó thu hồi, Dự án 500kv mạch 3 giá trị phát sinh còn lớn...) một số khoản đầu tư tài chính chưa đem lại hiệu quả ...Thực trạng này đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và tài chính của Công ty đặc biệt là các Công ty con trong lĩnh vực xây lắp.

2.3. Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2024:

Chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp	ĐVT	Năm 2024
1. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH/NNH)	Lần	1,10
- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH-hàng tồn kho/NNH)	Lần	0,98
- Khả năng thanh toán lãi vay (EBIT/Chi phí lãi vay)	Lần	1,82
2. Tỷ suất sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	1,9
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,5
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn góp của chủ sở hữu (ROE)	%	4,6
3. Mức độ bảo toàn vốn. (TTS-NPT)/Vốn góp chủ sở hữu	Lần	1,0
4. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,46

Trên cơ sở các Bảng chỉ tiêu tài chính, Ban kiểm soát nhận thấy rằng:

- Khả năng thanh toán >1, Công ty luôn có đủ khả năng chi trả các khoản nợ phải trả, hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn hợp lý.

- Khả năng thanh toán nhanh < 1, Công ty đang có lượng hàng tồn kho lớn tài sản ngắn hạn... Từ đó cho thấy Công ty phải nhanh chóng đưa ra giải pháp giải quyết lượng hàng tồn kho sớm để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, tránh đặt doanh nghiệp vào tình trạng rủi ro tài chính.

- Khả năng thanh toán lãi vay >1,5 và < 3 thể hiện Công ty vẫn có khả năng chi trả lãi vay, nhưng cần phải cẩn trọng nếu tình hình duy trì lợi nhuận không được ổn định.



- Tỷ suất sinh lời của Công ty đạt hiệu quả thể hiện 01 đồng tài sản bỏ ra, tạo ra 0,0185 đồng lợi nhuận, 01 đồng doanh thu tạo ra khoảng 0,015 đồng lợi nhuận hoặc 01 đồng vốn bỏ ra kinh doanh tạo ra 0,046 đồng lợi nhuận.

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2024, HĐQT, Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty đã hoạt động theo quyền hạn và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Công ty; tuân thủ pháp luật; thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp. Tuy nhiên, công tác hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty vẫn còn chậm;

Các cuộc họp của HĐQT (có mời Ban kiểm soát tham dự) hoặc các lần xin ý kiến Hội đồng quản trị để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT được thực hiện theo quy định, đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản trị và tình hình phát triển kinh doanh của Công ty. HĐQT đã chỉ đạo, định hướng hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, xây dựng kế hoạch và các nội dung thuộc thẩm quyền.

Trước tình trạng còn nhiều khó khăn, tồn tại của Công ty, HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc kiểm điểm, nhận diện các hạn chế, tồn tại của nội bộ Công ty để từng bước đưa ra những biện pháp cụ thể nhằm thúc đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, khắc phục tình trạng yếu kém, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

4. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty:

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát được HĐQT và Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. HĐQT, BKS, Tổng giám đốc Công ty đã có mối quan hệ phối hợp trong công tác quản lý, điều hành và kiểm soát hoạt động SXKD của Công ty, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Công ty.
- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, Tổng giám đốc (khi được mời), tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát. Những ý kiến của Ban kiểm soát đề được ghi nhận.

III - Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty đã rất nỗ lực trong việc duy trì sự ổn định, từng bước khắc phục những tồn tại phát sinh từ nhiều năm trước, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thường niên biểu quyết thông qua. Để tiếp tục phát triển thương hiệu Công ty cổ phần Sông Đà 11, sự tin tưởng của đối tác, khách hàng và nhà đầu tư, tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, tăng lợi ích cho cổ đông, Ban kiểm soát kiến nghị về một số vấn đề cấp bách với HĐQT và Ban Tổng giám đốc như sau:



1. Tập trung hoàn thiện việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Công ty và các đơn vị thành viên đã được HĐQT thông qua nhằm thực hiện mục tiêu:

- Xây dựng Công ty cổ phần Sông Đà 11 thành đơn vị mạnh ở trong và ngoài nước; tập trung sản xuất kinh doanh có hiệu quả trên các lĩnh vực tài chính là: (i) Thi công xây lắp; (ii) Sản xuất kinh doanh điện thương phẩm; (iii) Đầu tư hạ tầng các Khu công nghiệp và các dự án khác có hiệu quả ...
- Tập trung củng cố, xây dựng các đơn vị thành viên hoạt động hiệu quả, mở rộng các lĩnh vực hoạt động kinh doanh mới phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Hoàn thành việc Giải thể các Chi nhánh trực thuộc không hiệu quả, không phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- Xây dựng Công ty theo mô hình quản trị chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng các thiết bị, công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với nhu cầu sản xuất và định hướng phát triển của Công ty.

2. Tập trung cho công tác thị trường tìm kiếm việc làm, tích cực tham gia đấu thầu các công trình, dự án trong và ngoài nước trong đó ưu tiên các lĩnh vực là ngành nghề kinh doanh chính của Công ty.

3. Đối với công tác đầu tư: Tiếp tục tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư phát triển các dự án điện có tính khả thi cao nhằm phát huy kinh nghiệm đã được tích lũy, ưu tiên phát triển các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió và thủy điện, bất động sản công nghiệp, nhà máy sản xuất cột thép, dây cáp điện...

4. Đối với công tác tài chính, Kinh tế:

4.1 Công tác thu hồi công nợ:

- Cần có biện pháp cần thiết và quyết liệt hơn nữa trong việc thu hồi các khoản công nợ phải thu từ (EVN; Điện Việt Lào; Thủy điện Mường Kim, Vneco...) để không làm thất thoát, mất vốn, hạn chế tình trạng chiếm dụng vốn, tài sản của Công ty;
- Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc về kinh tế, kỹ thuật, đẩy mạnh công tác thanh, quyết toán, thanh lý hợp đồng tại các công trình dự án đã triển khai thi công.
- Kiểm soát dòng tiền theo tiến độ, xây dựng kế hoạch và phương án tài chính hiệu quả, phân tích và dự báo tài chính để đưa ra các giải pháp hạn chế rủi ro, huy động vốn từ các nguồn khác nhau để đảm bảo vốn đáp ứng kịp thời cho các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn hiệu quả lĩnh vực đầu tư.
- Chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con, công ty liên kết tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi vốn. Đối với những khách nợ thiếu thiện chí cần đưa ra pháp luật để giải quyết.

4.2. Công tác tín dụng:

- Hoàn thành việc tăng vốn Điều lệ để chủ động và gia tăng năng lực tài chính đáp ứng việc tăng trưởng của Công ty, bổ sung nguồn vốn cho Công ty nhằm trả bớt các khoản vay ngân hàng có lãi suất cao, trả nợ nhà thầu đã quá hạn để tránh bị kiện tụng ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động Sản xuất kinh doanh, thương hiệu và uy tín của Công ty và gia tăng tài sản cho Công ty đảm bảo hiệu quả lâu dài;
- Chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng để giảm lãi suất cho khoản tiền vay của Công ty;
- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát và tuân thủ quy định của Pháp luật, giảm thiểu các khoản phạt vi phạm hành chính, truy thu gây thiệt hại cho Công ty.

4.3. Công tác Kinh tế:

- Xây dựng, phê duyệt giá thành thi công các công trình phù hợp với điều kiện thực tế để đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo tối ưu hiệu quả của các gói thầu và dự án. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo hạn chế tối đa việc điều chỉnh giá thành đã phê duyệt;
- Tập trung hoàn thành quyết toán các gói thầu 500kV Mạch 3 từ Quảng Trạch - Phố Nối và các gói thầu khác đã hoàn thành đi vào sử dụng;
- Triển khai thực hiện quyết liệt kế hoạch, giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD từ Công ty đến các Đơn vị thành viên.

4.4. Công tác quản lý:

- Xây dựng và ban hành hệ thống các quy trình, quy chế quản trị vốn đầu tư; nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty, công ty liên kết thông qua Người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp;
- Thực hiện các ứng dụng phần mềm quản lý quan hệ khách hàng, quản lý tài chính nhằm hệ thống hóa khai thác dữ liệu về các chuỗi cung ứng, khách hàng, tối ưu hóa chi phí đầu tư để phục vụ công tác quản trị thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức kiểm điểm, đánh giá tình hình hoạt động và trách nhiệm của Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động kinh doanh kém hiệu quả, thua lỗ. Từ đó đề ra các giải pháp hữu hiệu để cải thiện công tác quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết nhằm bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của Công ty tại các doanh nghiệp này.

4.5. Các vấn đề khác: Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.



B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

1. Giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Trọng tâm giám sát:

- Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và trách nhiệm của người quản lý Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ; việc ban hành nghị quyết, quyết định của HĐQT và tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty;
- Triển khai thực hiện và sắp xếp cơ cấu tổ chức Công ty và các đơn vị thành viên đảm bảo mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty;
- Công tác thu hồi vốn: Thu hồi các khoản công nợ phải thu (EVN; Điện Việt Lào; Thủy điện Mường Kim, Vneco...). Thanh, quyết toán, thanh lý Hợp đồng các gói thầu 500kV Mạch 3 từ Quảng Trạch - Phố Nối và các gói thầu khác đã hoàn thành
- Công tác thị trường, tìm kiếm việc làm: tìm kiếm các cơ hội đầu tư các dự án thủy điện, năng lượng tái tạo, bất động sản công nghiệp, nhà máy sản xuất cột thép, dây cáp điện, các dự án khác trong và ngoài nước để tận dụng các nguồn lực hiện có của Công ty và hệ sinh thái của Sông Đà 11;
- Công tác xây dựng và ban hành hệ thống các quy trình, quy chế quản lý vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty con, công ty liên kết thông qua người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp;
- Các nhiệm vụ trọng tâm khác.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

3. Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập; giám sát công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024, công tác kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2025 của Công ty;

4. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo: Báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm và 06 tháng của Công ty; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT Công ty trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty;

5. Rà soát hoạt động giao dịch, giao dịch với người có thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông hoặc HĐQT và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của ĐHĐCĐ hoặc HĐQT;



6. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

7. Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu quản lý, giám sát và điều hành hoạt động SXKD của Công ty;

8. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty (khi được mời).

9. Giám sát tình hình đầu tư vốn của Công ty vào các Doanh nghiệp khác.

10. Giám sát tình hình thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty.

11. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

12. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

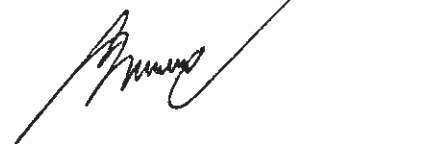
Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 11. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐH cổ đông 2025;
- HĐQT, Ban TGD Công ty;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu: BKS, VP Công ty.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Quang Chung

TỜ TRÌNH

"V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán"

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Tổng hợp đã được Kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được Kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua tài chính năm 2024 như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024:

1.1. Theo Báo cáo tài chính tổng hợp Công ty mẹ:

A. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số): Trong đó	1.122.372.623.324	461.301.869.766
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	75.013.718.666	53.056.971.729
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.275.000.000	75.000.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	910.271.507.286	328.470.978.800
4. Hàng tồn kho	123.930.224.032	75.815.970.389
5. Tài sản ngắn hạn khác	10.882.173.340	3.882.948.858
II. Về tài sản dài hạn (Tổng số): Trong đó	609.502.085.126	591.114.712.028
1. Các khoản phải thu dài hạn	11.148.545.385	15.598.545.385
2. Tài sản cố định	64.458.465.393	57.859.473.890
- Nguyên giá	173.077.584.134	165.569.709.563
- Giá trị hao mòn lũy kế	(108.619.118.741)	(107.710.235.673)
3. Tài sản dở dang dài hạn	563.313.500	0
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	530.173.566.356	517.267.000.000
5. Tài sản dài hạn khác	3.158.194.492	389.692.753
III. Nợ phải trả (Tổng số): Trong đó	1.027.031.032.405	375.917.956.468
1. Nợ ngắn hạn	1.020.523.675.713	352.971.168.199
2. Nợ dài hạn	6.507.356.692	22.946.788.269
IV. Vốn chủ sở hữu (Tổng số): Trong đó	704.843.676.045	676.498.625.326
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	241.687.110.000	241.687.110.000



Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
2. Thặng dư vốn cổ phần	67.964.007.623	67.964.007.623
3. Vốn khác của chủ sở hữu		
4. Cổ phiếu ngân quỹ		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
6. Quỹ đầu tư phát triển	197.388.891.132	197.388.891.132
7. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	197.803.667.290	169.458.616.571

B. Kết quả kinh doanh:

Đvt: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
I. Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	2.209.576.654.368	465.782.406.489
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	32.088.050.719	56.785.339.156
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	32.088.050.719	56.785.339.156
II. Các chỉ tiêu đánh giá khác		
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	1,46%	14,92%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	4,55%	8,39%

1.2. Theo Báo cáo tài chính Hợp nhất Công ty:

A. Tình hình tài chính

Đvt: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
A. Tổng tài sản	2.671.255.540.084	1.917.897.471.132
I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số): Trong đó	1.225.029.863.065	622.616.672.834
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	115.234.546.765	72.741.458.790
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2.275.493.335	75.493.335
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	875.783.951.530	416.697.991.738
4. Hàng tồn kho	217.766.185.000	127.996.500.548
5. Tài sản ngắn hạn khác	13.969.686.435	5.105.228.423
II. Về tài sản dài hạn (Tổng số): Trong đó	1.446.225.677.019	1.295.280.798.298
1. Các khoản phải thu dài hạn	33.764.424.599	38.075.672.156
2. Tài sản cố định	1.187.787.399.371	1.234.448.968.797
- Nguyên giá	1.849.059.036.349	1.842.436.677.813
- Giá trị hao mòn lũy kế	(661.271.636.978)	(607.987.709.016)
3. Tài sản dở dang dài hạn	563.313.500	177.083.641
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	207.367.000.000	1.797.000.000
5. Tài sản dài hạn khác	16.743.539.549	20.782.073.704
B. Tổng nguồn vốn	2.671.255.540.084	1.917.897.471.132

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2024	Số đầu năm 2024
III. Nợ phải trả (Tổng số): Trong đó	1.765.160.082.111	1.166.600.184.106
1. Nợ ngắn hạn	1.274.514.388.516	575.629.194.882
2. Nợ dài hạn	490.645.693.595	590.970.989.224
IV. Vốn chủ sở hữu (Tổng số): Trong đó	906.095.457.973	751.297.287.026
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	241.687.110.000	241.687.110.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	71.164.007.623	71.164.007.623
3. Vốn khác của chủ sở hữu	20.000.000.000	20.000.000.000
4. Cổ phiếu ngân quỹ		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
6. Quỹ đầu tư phát triển	203.493.248.558	203.493.248.558
7. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	259.454.325.126	109.670.407.229
9. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	110.296.766.666	105.282.513.616

B. Kết quả kinh doanh:

Dvt: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
I. Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	2.370.954.084.723	698.124.773.532
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	181.633.110.925	98.619.526.338
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	170.146.054.947	89.043.164.149
II. Các chỉ tiêu đánh giá khác		
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	7,7%	14,17%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	20,05%	13,13%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; BKS;
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Trọng Vinh

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 167 /2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

"V/v: Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024"

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức: Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 11;
- Báo cáo tài chính Tổng hợp đã được Kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Báo cáo tài chính Hợp nhất đã được Kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024 của Công ty mẹ	Đồng	32.088.050.719
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	Đồng	0
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty mẹ	Đồng	32.088.050.719
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC Công ty mẹ	Đồng	197.803.667.290
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC Hợp nhất	Đồng	259.454.325.126
6	Trích lập các quỹ	Đồng	155.562.500.000
6.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	125.062.500.000
6.2	Quỹ khen thưởng cho Người lao động, Quỹ phúc lợi	Đồng	10.000.000.000
6.3	Quỹ khen thưởng Người quản lý điều hành Công ty	Đồng	500.000.000
6.4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Đồng	20.000.000.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	42.241.167.290

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty Quyết định phê duyệt sử dụng nguồn vốn từ việc trích lập các quỹ đảm bảo đúng quy định của Công ty và phù hợp với Quy định của nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV.HĐQT; BKS
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Trọng Vinh

Số: 168/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024
và phương án tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua mức lương, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

1. Quyết toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2024: Năm 2024, Công ty cổ phần Sông Đà 11 hoàn thành > 100% (Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu: $(\text{Doanh thu} + \text{lợi nhuận} * 2) / 3$), do đó: Công ty đã chi trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên bằng 100% tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên với số tiền: 1.880.000.000 đồng (Thực hiện theo NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024, đối với chức danh Phó chủ tịch HĐQT từ nhiệm từ ngày 19/08/2024 hưởng mức thù lao thành viên HĐQT 10.000.000 đồng/01 tháng).

2. Kế hoạch năm 2025: Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên HĐQT, Kiểm soát viên dựa trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

a) Tiền lương, thù lao của HĐQT, Kiểm soát viên được quyết toán vào cuối năm theo kết quả hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$). Nếu tỷ lệ hoàn thành kế hoạch $\geq 100\%$ kế hoạch, Công ty được trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành (HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng ban) tối đa là 15% phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch và dự toán tổng mức thù lao, lương của thành viên HĐQT, KSV chi trả như sau:

TT	CHỨC DANH	Đvt	Thù lao 01 (một) tháng	Lương 01 (một) tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Đồng		45.000.000
2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	Đồng	30.000.000	
3	Phó chủ tịch HĐQT	Đồng	25.000.000	
4	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Đồng		45.000.000
5	Thành viên HĐQT	Đồng	10.000.000	
6	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	Đồng		25.000.000
7	Thành viên Ban kiểm soát	Đồng	5.000.000	

b) Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (Tính bình quân tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu chính: $(\text{Doanh thu} + \text{Lợi nhuận} * 2) / 3$ nhỏ hơn 100%: Tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty được hưởng tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn 80% mức tiền lương, thù lao kế hoạch của các thành viên HĐQT, KSV.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT; BKS;
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Trọng Vinh



Số: 02/2025/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Y/y Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025"

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các Văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18/5/2015 sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014;

- Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

- Các Quyết định của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho danh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

Để đảm bảo yêu cầu về chất lượng báo cáo và tiến độ công khai báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Sông Đà 11 thông qua các nội dung sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;

- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính theo các quy định của Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam;

- Có mức chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào giá phí kiểm toán của các Đơn vị.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Các tiêu thức nêu tại mục 1 Tờ trình để làm căn cứ lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán các BCTC trong năm 2025 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một một trong những đơn vị kiểm toán thuộc danh sách được Bộ tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho Công ty và các đơn vị thành viên có lợi ích công chúng năm 2025.

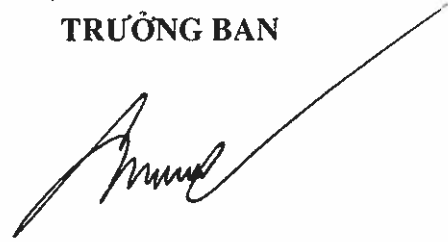
- Ban kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng của Báo cáo tài chính theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên .
- TV. BKS
- Lưu VT, BKS .

**TM, BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Quang Chung

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
*Về việc Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị
Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024-2029*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;

Căn cứ Đơn từ nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Văn Sơn ngày 19/08/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 97/2024/NQ-HĐQT ngày 21/08/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 về việc chấp thuận Đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ (2024 – 2029) của Ông Nguyễn Văn Sơn, kể từ ngày 21/8/2024.

Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 11 xin Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 nhiệm kỳ 2024 - 2029 đối với Ông Nguyễn Văn Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Vũ Trọng Vinh

Số: 275/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua danh sách đề cử, ứng cử viên Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 11 Nhiệm kỳ V (2024 - 2029)”

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và Luật chứng khoán sửa đổi cũng như các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
Căn cứ thông báo số 170/TB-HĐQT ngày 04/03/2025 của HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 11 về việc ứng cử, đề cử nhân sự bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024-2029);

Căn cứ kết quả tiếp nhận hồ sơ đề cử, ứng cử viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2024 - 2029) của các tổ chức và cá nhân gửi về Công ty đến thời điểm 17h00 ngày 25/03/2025;

Ban tổ chức Đại hội đã tổng hợp lập danh sách và đối chiếu, xác minh thông tin theo các tiêu chuẩn, điều kiện tương ứng với chức danh mà ứng viên ứng cử. Công ty cổ phần Sông Đà 11 xin Báo cáo tới Quý cổ đông danh sách các ứng viên đề cử, ứng cử để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2029) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

1. Ông Nguyễn Quang Luân

- Sinh ngày 04/06/1983
- Quê quán: Xương Giang - Thành phố Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang
- Nơi ở hiện nay: Số 69A, ngách 624/16 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
- Trình độ học vấn: Kỹ sư xây dựng cầu đường
- Số CCCD: 014083000141 Ngày cấp: 18/09/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHV về TTXH.

Trên đây Danh sách nhân sự ứng cử, đề cử bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhân:

- Như kính gửi;
- Website: Công ty;
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Trọng Vinh

